TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PR** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày 09-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PR, TỈNH GIA LAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Khả T**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trương Công C**
2. Ông **Nguyễn Ngọc B**

- ***Thư ký phiên Tòa***: Bà **Vũ Thị Thùy N**– Thư ký Tòa án nhân dân **huyện Chư Pr**, tỉnh Gia Lai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:*** Bà **Mai Thị Bích N**- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân **huyện Chư Pr**, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2022/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa sô: 19/2022, ngày 28/12/2022. Đối với các bị cáo:

1. Võ Văn H(tên gọi khác: Tụt), sinh năm 1992, tại: huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: 76B/8 Nguyễn Nhạc, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp ổn định; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Võ Văn V** và bà Lê Thị Hà, bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật. Bị bắt tạm giữ, tạm giam: 16/7/2022 cho đến nay. (Có mặt).

2. Cầm Bá H, sinh năm 1990, tại: huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Đồng Tâm, xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cầm Bá Hòa và bà Lê Thị Hoạch có vợ là Hà Thị Tuyết và 02 (hai) người con; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Xấu, Năm 2018, bị PC47 Công an tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (Có đơn miễn nộp phạt vi phạm hành chính không có điều kiện chấp hành); Ngày 24/6/2020, bị TAND huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa tuyên phạt 9 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự; Ngày 24/6/2020, bị TAND huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa tuyên phạt 27 tháng tù về

tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Ngày 27/7/2020, Chánh án TAND huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa ban hành Quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án số 01/2020/QĐ-TA ngày 27/7/2020, tổng hợp hình phạt 36 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tính từ ngày 17/02/2020, hiện bị cáo đã chấp hành xong bản án trên.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/12/2022 cho đến nay. (Có mặt).

- Bị hại:

1. Ông **Trần Lê T**, sinh năm: 1979

Nơi cư trú: 354 Phan Đình Phùng, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. (Có đơn xét xử vắng mặt).

2. Bà **Trần Lê T**, sinh năm: 1984

Nơi cư trú: 354 Phan Đình Phùng, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. (Có đơn xét xử vắng mặt).

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Bùi Thị T**, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn Chư Prông, **huyện Chư Pr**, tỉnh Gia Lai. (Có đơn xét xử vắng mặt).

2. Bà **Trần Thị Hồng V**, sinh năm: 1984

Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn Chư Prông, **huyện Chư Pr**, tỉnh Gia Lai. (Có đơn xét xử vắng mặt).

3. Ông **Hà Công H**, sinh năm: 1985

Nơi cư trú: Thôn Đức Tân, xã Ia Sao, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. (Có đơn xét xử vắng mặt).

4. Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm: 1993

Nơi cư trú: Thôn Tân An, xã Ia Sao, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. (Có đơn xét xử vắng mặt).

-Người làm chứng:

1. Ông **Nguyễn Xuân Q**, sinh năm: 1966

Nơi cư trú: Thôn Tân An, xã Ia Sao, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

2. Ông **Võ Văn V**, sinh năm: 1950

Nơi cư trú: 76B/8 Nguyễn Nhạc, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2017, **Bùi Thị T** và em chồng là **Trần Thị Hồng V** có mở quán karaoke mang tên Tân Hoàng Anh tại thôn Đồng Tâm, xã Ia Ga, **huyện Chư Pr**. Ngày 03/8/2017, Tình và Vân thống nhất kí hợp đồng cho vợ chồng anh **Trần Lê T** và chị Bùi Thị Tuyết Nhung cùng trú tại 354 Phan Đình Phùng, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku thuê để kinh doanh. Trong thời gian chờ quán đi vào hoạt động thì vợ chồng ông Thuận bà Nhung có nhờ anh **Hà Công H**, trú thôn Đức Tân, xã Ia Sao, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tìm người trông coi quán thì Hải giới thiệu 3 người quen gồm Võ Văn Hòa, **Cầm Bá H** (em họ Hải) và đối tượng Dũng (chưa rõ nhân thân lai lịch) đến ở lại và trông coi quán.

Ngày 15/8/2017, do hết tiền tiêu xài cá nhân và ăn uống sinh hoạt hàng ngày, Hiệp nói với Dũng và Hòa muốn về quê. Lúc này Dũng nói với Hòa và Hiệp lấy đồ đạc của quán đem đi bán. Lúc đầu Hòa và Hiệp can ngăn nhưng sau thì đồng ý với Dũng. Dũng gọi 01 chiếc xe ô tô tải đến rồi Hòa cùng Hiệp, Dũng đã lấy các tài sản ở quán gồm 02 đầu âm li, 02 đầu lọc âm, 02 đầu hát karaoke, 02 đầu thu Microphone, 01 đầu đĩa DVD karaoke, 01 thiết bị nâng cấp Android, 02 màn hình cảm ứng, 02 ổ cứng di động, 10 loa, 01 ti vi Led, 01 ti vi LG, 03 Micro không dây, 03 tấm nệm và 01 bộ bàn ghế bỏ lên xe tải chở đi bán.

Sau khi lấy tài sản lên xe đi về hướng thành phố Pleiku, Dũng nên đã nói với Hòa tìm chỗ bán. Do biết **Nguyễn Thị N** là bạn học của Hòa ở xã Ia Sao, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai mới mở quán cà phê nên Hòa điện thoại hỏi Nam có mua mấy đồ ở phòng hát karaoke và bộ bàn ghế không, Nam hỏi tài sản ở đâu thì Hòa nói với Nam là "*Đồ này tôi mới đi lấy nợ về*" thì Nam đồng ý mua. Sau đó tất cả đến nhà Nam, sau khi Nam xem đồ thì Nam đồng ý mua dàn karaoke với giá 18.000.000 đồng. Để đảm bảo cho việc mua bán không bị Hòa lừa Nam đã ghi tên bố đẻ là ông **Nguyễn Xuân Q** là người mua vào tờ Giấy chuyển nhượng còn bộ bàn ghế gỗ thì Nam không mua nên Hòa đã gửi lại tại đây. Sau khi mua bán xong, Nam đưa tiền cho Dũng, Dũng chia cho Hòa và Hiệp mỗi người 4.500.000 đồng, còn Dũng cầm 9.000.000 đồng. Sau đó tất cả bỏ trốn đi khỏi địa phương.

Ngày 16/8/2017, sau khi kiểm tra và phát hiện mất tài sản thì anh Thuận, chị Nhung, chị Tình đã trình báo sự việc đến Cơ quan chức năng.

Ngày 21/8/2017, qua xác minh Cơ quan điều tra đã thu giữ các tài sản trên tại nhà **Nguyễn Thị N** tại thôn Tân An, xã Ia Sao, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

Ngày 16/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an **huyện Chư Pr** bắt người đang bị truy nã đối với Võ Văn Hòa.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 49/KL-ĐGTS ngày 25/9/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận các tài sản gồm 02 đầu Ampli nhãn hiệu AAD RMX-800; 02 đầu lọc âm ECHO MIXER nhãn hiệu ADD DSP-100; 02 đầu Karaoke Arirang KOD-3600; 02 đầu thu Microphone Maingo MA – W1000; 01 đầu đĩa DVD Karaoke Arirang AR-3600S; 01 Thiết bị nâng cấp Android TV Box M80; 02 màn hình cảm ứng (chọn bài hát) AR-T36; 02 ổ cứng di động Buffalo 500GB; 02 loa SUB EV SW-12, công suất 200W; 04 loa Maingo LS-335; 04 loa IBO KT-112V, công suất 350W; 01 ti vi LED Toshiba 40L2450VN (40 inch); 01 ti vi LG 42LF550T-TA (42inch); 01 Micro nhãn hiệu Maingo MA-W1000; 02 Micro nhãn hiệu SHORE UGX8; 01 tấm nệm dùng để ngồi chiều dài 1m80; chiều rộng 60cm; 01 tấm nệm dùng để ngồi chiều dài 1m44; chiều rộng 65cm; 01 tấm nệm dùng để ngồi chiều dài 1m78; chiều rộng 61cm. Sau đó ra ngoài sân lấy thêm 01 bộ bàn ghế lắp ghép từ gốc rễ cây gồm 01 bàn và 04 ghế (01 bàn gỗ dài 1,4m, rộng 80cm, cao 56cm , 01 ghế gỗ dài 1,8m, rộng 50cm, cao từ 0,45m đến 1,15m, 01 ghế gỗ dài 1,4m, rộng 45cm, cao từ 0,45m đến 1,1m, 01 ghế gỗ dài 1m, rộng 46cm, cao từ 0,45m đến 1m, 01 ghế gỗ dài 1,1m, rộng 50cm, cao từ 0,45m đến 1,1m) có tổng giá trị là 102.216.200 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 41/CT–VKS ngày 24 tháng 11 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân **huyện Chư Pr**, tỉnh Gia Lai đã truy tố:

- Các bị cáo Võ Văn Hòa, **Cầm Bá H** về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự;

Các bị cáo **Võ Văn H**và **Cầm Bá H** khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung ở trên.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: các bị cáo Võ Văn Hòa, **Cầm Bá H** phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự;

***Đề nghị**:

1. Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 54, điều 38 ; điều 17 ; điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Võ Văn H**từ 16 (mười sáu) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

2. Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 ; điều 17 ; điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Cầm Bá H** từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 26 (hai mươi sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung : Các bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Võ Văn Hòa, **Cầm Bá H** đã tự nguyện khắc phục, bồi thường thiệt hại cho chị **Nguyễn Thị N** là người mua lại tài sản số tiền 28.000.000 đồng, bị hại vợ chồng anh chị **Trần Lê T**, Bùi Thị Tuyết Nhung không có yêu cầu bồi thường. Nên không đề nghị giải quyết.

Vật chứng vụ án:

- 02 đầu âm li, 02 đầu lọc âm, 02 đầu hát karaoke, 02 đầu thu Microphone, 01 đầu đĩa DVD karaoke, 01 thiết bị nâng cấp Android, 02 màn hình cảm ứng, 02 ổ cứng di động, 10 loa, 01 ti vi Led, 01 ti vi LG, 03 Micro không dây, 03 tấm nệm và 01 bộ bàn ghế: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an **huyện Chư Pr** thu giữ và đã trả lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt cho bị hại.

- 01 điện thoại di động của **Võ Văn H**dùng để liên lạc với Nam về việc bán tài sản: Hòa khai đã làm rớt trên đường bỏ trốn cụ thể ở đâu không rõ. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ truy tìm.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an **huyện Chư Pr**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện Chư Pr**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền và trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và qua thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ như các biên bản về hoạt động điều tra.

[3] Như vậy, có cơ sở xác định: Sau khi được vợ chồng anh chị **Trần Lê T** và Bùi Thị Tuyết Nhung thuê trông coi tài sản và quán karaoke Tân Hoàng Anh tại thôn Đồng Tâm, xã Ia Ga, **huyện Chư Pr**, tỉnh Gia Lai. Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, ngày 15/8/2017, Võ Văn Hòa, **Cầm Bá H**, đối tượng tên Dũng đã lấy tài sản gồm 02 đầu âm li, 02 đầu lọc âm, 02 đầu hát karaoke, 02 đầu thu Microphone, 01 đầu đĩa DVD karaoke, 01 thiết bị nâng cấp Android, 02 màn hình cảm ứng, 02 ổ cứng di động, 10 loa, 01 ti vi Led, 01 ti vi LG, 03 Micro không dây, 03 tấm nệm và 01 bộ bàn ghế tại quán mang đi bán được 18.000.000 đồng sau đó bỏ trốn. Trị giá tài sản chiếm đoạt thành tiền là 102.216.200 đồng.

Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: các bị cáo Võ Văn Hòa, **Cầm Bá H** phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự;

[4] Xét thấy, đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn. Các bị cáo tham gia, thực hiện hành vi phạm tội mà không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ với nhau.

[5] Các bị cáo là thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe lẽ ra cần ra sức lao động sản xuất tạo ra của cải vật chất cho bản thân và gia đình, đóng góp cho xã hội bằng con đường lao động lương thiện và góp phần mình giữ gìn trật tự an ninh chung nơi cư trú. Nhưng các bị cáo đã không thực hiện được điều đó mà vì muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã lợi dụng lòng tin của chủ quán là anh **Trần Lê T** và chị Bùi Thị Tuyết Nhung để chiếm đoạt tài sản có giá trị 102.216.000 đồng. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, nếu xâm phạm sẽ bị pháp luật xử lý nghiêm, các bị cáo biết rõ là sai mà vẫn làm là coi thường, bất chấp pháp của Nhà nước và gây mất trật tự tại địa phương vì vậy cần phải có mức án phù hợp đối với từng bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên mức độ phạm tội của các bị cáo là khác nhau:

Đối với bị cáo Võ Văn Hòa: Là người giữ vai trò thực hành trong vụ án, khi được Dũng rủ lấy tài sản mang đi bán, lúc đầu Hòa không đồng ý nhưng lúc sau đã đồng ý thực hiện hành vi lấy tài sản, bị cáo đã chủ động gọi xe ô tô tải đến chở đồ đi nhưng gọi không được, khi Dũng gọi xe vào để chở đồ đi thì Hòa đã cùng Hiệp và Dũng bê 02 dàn karaoke, 01 bộ bàn ghế gỗ lên xe, sau đó đã trực tiếp liên hệ với **Nguyễn Thị N** để bán tài sản và được chia số tiền 4.500.000 đồng, sau đó bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho công tác điều tra. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, đã tự nguyện bồi thường thiệt

hại số tiền 14.000.000 đồng cho bị hại, ngoài ra bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội và có cha là người có công với cách mạng, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng điều 54 đối với bị cáo là phù hợp. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 54 Bộ luật hình sự 2015, cần áp dụng cho bị cáo khi xem xét quyết định hình phạt, để xử phạt bị cáo mức án phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Đối với bị cáo **Cầm Bá H**: Là người giữ vai trò thực hành trong vụ án, khi được Dũng rủ lấy tài sản mang đi bán, lúc đầu Hiệp không đồng ý và đã can ngăn Dũng, nhưng lúc sau đã đồng ý thực hiện hành vi lấy tài sản, khi Dũng gọi xe vào để chở đồ đi thì Hiệp đã cùng Hòa và Dũng bê 02 dàn karaoke, 01 bộ bàn ghế gỗ lên xe để chiếm đoạt và được chia số tiền 4.500.000 đồng, sau đó bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho công tác điều tra, trong thời gian này bị cáo liên tiếp bị xét xử cụ thể: Năm 2018, bị PC47 Công an tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (Có đơn miễn nộp phạt vi phạm hành chính không có điều kiện chấp hành); Ngày 24/6/2020, bị TAND huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa tuyên phạt 9 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự; Ngày 24/6/2020, bị TAND huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa tuyên phạt 27 tháng tù về tội Mua bán trái phép ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Ngày 27/7/2022, Chánh án TAND huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa ban hành Quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án số 01/2020/QĐ-TA ngày 27/7/2020, tổng hợp hình phạt 36 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tính từ ngày 17/02/2022 hiện bị cáo đã chấp hành xong. Xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền 14.000.000 đồng cho bị hại, Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, cần áp dụng cho bị cáo khi xem xét quyết định hình phạt, để xử phạt bị cáo mức án phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Liên quan đến vụ án có **Nguyễn Thị N**, **Nguyễn Xuân Q**: Nam là người trực tiếp trao đổi mua bán tài sản với Hòa. Nam có hỏi nguồn gốc tài sản thì được Hòa cung cấp thông tin là tài sản đi xiết nợ, vì tin tưởng nên Nam đã mua. Còn ông Quang là người Nam nhờ đứng tên không biết cụ thể việc mua bán, cả hai đều không hứa hẹn trước sẽ mua tài sản của Hòa. Do đó, Nam và ông Quang không biết tài sản do phạm tội mà có không có căn cứ xử lý về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và đồng phạm về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Đối với đối tượng tên Dũng: là người cùng thực hiện hành vi phạm tội với bị can Hòa và Hiệp tuy nhiên quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch. Vì vậy chưa có căn cứ xử lý, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

Đối với tài xế xe tải chở các bị can đến nhà Nam để bán tài sản: quá trình điều tra chưa xác minh được nhân nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

[7] Về hình phạt bổ sung : Xét các bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[8]. *Về trách nhiệm dân sự*: Các bị cáo Võ Văn Hòa, **Cầm Bá H** đã tự nguyện khắc phục, bồi thường thiệt hại cho chị **Nguyễn Thị N** là người mua lại tài sản số tiền 28.000.000 đồng trong đó mỗi bị cáo là 14.000.000 đồng, bị hại vợ chồng anh chị **Trần Lê T**, Bùi Thị Tuyết Nhung không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9]. *Vật chứng vụ án*:

- 02 đầu âm li, 02 đầu lọc âm, 02 đầu hát karaoke, 02 đầu thu Microphone, 01 đầu đĩa DVD karaoke, 01 thiết bị nâng cấp Android, 02 màn hình cảm ứng, 02 ổ cứng di động, 10 loa, 01 ti vi Led, 01 ti vi LG, 03 Micro không dây, 03 tấm nệm và 01 bộ bàn ghế: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an **huyện Chư Pr** thu giữ và đã trả lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt cho bị hại là phù hợp.

- 01 điện thoại di động của **Võ Văn H**dùng để liên lạc với Nam về việc bán tài sản: Hòa khai đã làm rớt trên đường bỏ trốn cụ thể ở đâu không rõ. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ truy tìm là phù hợp.

[10] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.***Tuyên bố***: Các bị cáo **Võ Văn H**và **Cầm Bá H** phạm tội: **"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"**.

2. ***Về trách nhiệm hình sự***:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 175; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 54; điều 17; điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Võ Văn H17 (mười bảy)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 16/7/2022.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 175; Điều 38; điểm b, s khoản 1, Điều 51; điều 17; điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Cầm Bá H 28 (hai mươi tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2022.

3.***Về trách nhiệm dân sự:*** Không đề cập giải quyết.

4.***Vật chứng vụ án***: Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

5. ***Về án phí***: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án buộc các bị cáo **Võ Văn H**và **Cầm Bá H** mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

6. ***Quyền kháng cáo***: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/01/2023) các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Riêng Các bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Viện KSND **huyện Chư Pr**;
- Công an **huyện Chư Pr**;
- Chi cục THADS **huyện Chư Pr**;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Khả T